TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-DS	*Thọ Xuân, ngày 01 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn L - Chuyên viên xử lý nợ miền Trung, Ngân hàng TMCP Đ.

Bị đơn:

- Anh Hoàng Văn D , sinh năm 1987

- Chị Đinh Thị H , sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Xóm , xã X, huyện T , tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 23/9/2020 anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo hợp các hợp đồng tín dụng: hợp đồng tín dụng từng lần số REF1815600133 ký ngày 06/6/2018 và hợp đồng tín dụng từng lần số REF1828300392 ký ngày 13/10/2018 và các phụ lục, giấy nhận nợ kèm theo tổng số tiền là 1.060.555.774đ *(một tỷ không trăm sáu mươi triệu năm trăm năm lăm nghìn bảy trăm bảy tư đồng)*, trong đó nợ gốc là 1.054.091.000 đồng, nợ lãi là 6.464.774 đồng. Trong đó: Theo hợp đồng tín dụng từng lần số REF1815600133 ký ngày 06/6/2018 số tiền gốc 852.000.000 đồng, số tiền lãi 5.210.038 đồng; Theo hợp đồng tín dụng từng lần số REF1828300392 ký ngày 13/10/2018 số tiền gốc 202.091.000 đồng, số tiền lãi 1.254.736 đồng.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị H có trách nhiệm thanh toán số tiền 1.060.555.774 đồng và số tiền lãi phát sinh theo các kỳ trả nợ trong các hợp đồng tín dụng: hợp đồng tín dụng từng lần số REF1815600133 ký ngày 06/6/2018 và hợp đồng tín dụng từng lần số REF1828300392 ký ngày 13/10/2018 và các phụ lục, giấy nhận nợ kèm theo, kể từ ngày 24/9/2020 cho đến khi kết thúc hợp đồng.

2.3. Trong trường hợp anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ bất kỳ kỳ trả nợ nào theo một trong các hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay để xử lý thu hồi toàn bộ khoản vay là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất địa chỉ tại Xóm , xã X, huyện T , tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO 082493, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH: 04144, do UBND huyện Thọ Xuân cấp ngày 18/4/2018 cho ông Hoàng Văn D và bà Đinh Thị H có địa chỉ tại Xóm , xã X, huyện T , tỉnh Thanh Hóa và được Thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2768, quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/6/2018; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 4922, quyển số 05TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/10/2018 tại Văn phòng công chứng Tân Hoàng Gia và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Kể từ ngày 24/9/2020 anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí: Anh Hoàng Văn D và chị Đinh Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 21.908.300 đồng.

Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.597.700 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0006071 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến